

Bản án số: 84/2024/HSST
Ngày 16 tháng 05 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Phương Mai

Ông Trần Ngọc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Gấm – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Ông Lương Đình Quý - Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2024/ TLST - HS ngày 12 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 05 năm 2024 đối với bị cáo:

Đồng Văn S, Giới tính: Nam, sinh năm: 1959; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn 2 L, xã T, huyện T, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đồng Văn Q (đã chết) và bà Hà Thị P (đã chết); Vợ: Hà Thị T, sinh năm 1960; Có 5 con: lớn sinh năm 1980, bé sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: 11 tiền án (trong đó có 5 tiền án chưa được xóa án tích); 15 tiền sự ngoài thời hiệu.

Tiền án:

- Bản án số 654/2006/HSPT ngày 14/12/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2006. Ra trại ngày 12/10/2008 – *Án tích chưa được xóa.*

- Bản án số 55/2009/HSPT ngày 09/11/2009, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 34 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2009. Ra trại ngày 29/3/2012 – *Án tích chưa được xoá.*

- Bản án số 171/2013/HSST ngày 16/7/2013, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2013. Ra trại ngày 06/12/2016 – *Án tích chưa được xoá.*

- Bản án số 473/2017/HSPT ngày 30/6/2017, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2016. Ra trại ngày 28/10/2019 – *Án tích chưa được xoá.*

- Bản án số 99/2020/HSST ngày 16/5/2020, Toà án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2019. Ra trại ngày 30/5/2022 – *Án tích chưa được xoá.*

Nhân thân:

- Từ năm 1972 đến năm 2001 có 15 tiền sự về các hành vi trộm cắp tài sản của công dân, cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân – *Ngoài thời hiệu*

- Bản án số 325/HSPT ngày 04/02/1982, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/1982 – *Án tích đã được xoá.*

- Bản án số 63/HSST ngày 19/3/1990, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/1989. Ra trại ngày 24/02/1991 – *Án tích đã được xoá.*

- Bản án số 463/HSPT ngày 08/11/1991, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/1991 – *Án tích đã được xoá.*

- Bản án số 23/HSST ngày 04/02/1994, Toà án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/1993. Ra trại ngày 21/10/1994. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H không có hồ sơ, khoản án phí của Đồng Văn S theo Bản án trên – *Án tích đã được xoá.*

- Bản án số 1687 ngày 15/12/1995, Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/1995. Ra trại ngày 18/9/1998 – *Án tích đã được xoá.*

- Bản án số 58/HSST ngày 26/02/2004, Toà án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2003 – *Án tích đã được xoá.*

Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/1/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị **Trần Phương A**, sinh năm 2006;

HKTT: Số 2 ngách 37/66 TDP số 1 phường M, quận N, thành phố Hà Nội.
(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt lại như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/01/2024, anh Đoàn Ngọc A (Sinh năm 2003; HKTT: Số 13 ngõ 139 phố T, phường T, quận H, Hà Nội) đang bán kem tại phố đi bộ hồ Hoàn Kiếm, đối diện số 13 phố Đ, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì phát hiện Đồng Văn S có hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động từ trong túi áo khoác bên phải của chị Trần Phương A (Sinh năm 2006; HKTT: Số 2 ngách 37/66 TDP số 1 phường M, quận N, thành phố Hà Nội) tại khu vực đối diện số nhà 15 phố Đ nên đã đuổi theo cùng lực lượng Công an không chế, bắt giữ.

Tang vật thu giữ của Đồng Văn S:

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS màu đen dung lượng 256Gb (đã qua sử dụng)

Tiến hành rà soát tại khu vực hiện trường, phát hiện và thu giữ camera ghi lại nội dung sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS 1 màu đen dung lượng 256Gb đã qua sử dụng trị giá **3.600.000 đồng**”. (BL 47)

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu **Đồng Văn S** không thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của chị Trần Phương A mà khai nhận được chiếc điện thoại rơi dưới đất. Sau đó Sự thay đổi lời khai, thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội và khai: Khoảng 21 giờ ngày 26/01/2024, Sự đi bộ lang thang tại khu vực phố đi bộ Đ với

mục đích tìm người có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến đoạn đối diện số nhà 15 phố Đ, S phát hiện chị Trần Phương A đang đi bộ phía trước, để 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS màu đen trong túi áo khoác ngoài bên phải sơ hở, để lấy trộm nên đã áp sát chị Phương A từ phía sau, thò tay trái vào túi áo bên phải của chị Phương A lấy chiếc điện thoại ra và giấu vào túi quần bên trái của S. Sau đó S bỏ đi được khoảng 03 mét thì bị anh Đoàn Ngọc A phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Anh Đoàn Ngọc A khai: Tại thời điểm Đồng Văn S thực hiện hành vi lấy trộm chiếc điện thoại của chị Trần Phương A thì anh A đứng cách khoảng 10 mét, không bị che khuất tầm nhìn.

Chị Trần Phương A khai: Khoảng 21 giờ ngày 26/01/2024, chị Phương A đi chơi cùng bạn tại khu vực phố đi bộ hồ Hoàn Kiếm thì phát hiện bị mất trộm chiếc điện thoại Iphone XS màu đen, dung lượng 256Gb để bên trong túi áo khoác bên phải nên đã mượn điện thoại của bạn gọi vào chiếc điện thoại bị mất trộm thì nhận được thông báo của Công an phường H về việc bắt giữ được Đồng Văn S - là đối tượng trộm cắp tài sản của chị Trần Phương A. Thời điểm S lấy trộm chiếc điện thoại trên, chị Phương A không biết. Ngày 05/3/2024, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị Phương A chiếc điện thoại Iphone XS màu đen dung lượng 256 Gb, chị Phương A đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 12/04/2024 Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Đồng Văn S về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đồng Văn S khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đồng Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Đồng Văn S từ 30 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: không

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/01/2024, Đồng Văn S đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS màu đen dung lượng 256Gb trị giá 3.600.000 đồng của chị Trần Phương A thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại đối diện số nhà 15 phố Đ, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Đồng Văn S đã có hành vi Trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Bị cáo phạm tội do cố ý. Nhân thân bị cáo có rất nhiều tiền án, tiền sự chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo bị cáo nhiều lần nhưng bị cáo vẫn tiếp tục sa ngã nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản phạm tội đã thu hồi trả lại cho bị hại, là người cao tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Số tiền bị cáo chiếm đoạt là 3.600.000 đồng. Hội đồng xét xử xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Biện pháp tư pháp: không

- Về dân sự: Bị hại chị Trần Phương A đã nhận lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không xét.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đồng Văn S 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/1/2024

3. Biện pháp tư pháp: không

- Về dân sự: Bị hại chị Trần Phương A đã nhận lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không xét.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- CC Thi hành án DS quận Hoàn Kiếm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng